

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày 30-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sĩ

Ông Nguyễn Thanh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với:

- Bị cáo Trần Duy K, sinh năm 1993; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Long An; nơi cư trú: ấp K, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; bắt tạm giam: Ngày 29/9/2020.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Hoàng Quang H, sinh năm 1994 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp J, xã Đ, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh

- Người làm chứng: Trần Thị Bích T, sinh năm 1999 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ cùng ngày, Trần Duy K dùng điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, loại A20, màu xanh-đen để liên hệ với người tên C (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy với giá 3.800.000 đồng, hẹn giao nhận tại vòng xoay huyện T, tỉnh Long An. C đến nơi hẹn gặp và giao cho K một gói giấy, loại bao giấy lì xì. K nhận xong để ma túy vào túi quần bên phải và lấy tiền đưa cho C, nhận tiền xong C bỏ đi. K điện thoại cho Hoàng Quang H rủ đi cùng về huyện T, tỉnh Đồng Tháp để mua gà, H đồng ý. Đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô, loại xe Dream, màu sơn nâu - đen, biển số 67H1- 130.89 đến chờ K về huyện T. Trên đường đi, K không nói cho H biết việc cất giấu ma túy trong người. Khi đến địa phận huyện T, tỉnh Long An, do buồn ngủ nên H kêu K điều khiển xe. Lúc này K cũng không nói cho H biết và lấy gói ma túy để vào ba lô của H đang ở trước ba ga xe, tiếp tục chờ H về đến phòng trọ số 5, nhà trọ Ngọc D, thuộc ấp Y, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp để H tại đây. Sau đó K điều khiển xe trên cùng ba lô của H về nhà lấy bộ dụng cụ mang đến nhà trọ Ngọc D để sử dụng ma túy.

Khi quay lại nhà trọ Ngọc D, K lấy gói ma túy trong ba lô của H ra, đi vào phòng trọ số 5. Lúc này H đang tắm, K dùng tay tháo tấm kính trên tường trong phòng trọ để lên giường ngủ rồi để dụng cụ sử dụng ma túy lên trên mặt tấm kính. Sau đó lấy ma túy ra để vào nỏ đốt sử dụng, gói ma túy còn dư lại K cầm trên tay. H tắm xong đi ra nên K rủ sử dụng ma túy chung, H đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày K cầm ma túy trên tay định đi cất giấu nơi khác. Khi vừa mở cửa ra lực lượng Công an đến tiến hành kiểm tra, phát hiện 02 túi nylon bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi vấn chất ma túy). Đồng thời, trên giường ngủ có nhiều dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản, thu giữ tang vật liên quan và mời cả hai về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ đã xử lý gồm: Tiền Việt Nam 2.100.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A50, màu xanh - đen, loại màn hình cảm ứng, không rõ chất lượng bên trong. Các vật chứng trên là của Hoàng Quang H, quá trình điều tra chứng minh không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành trao trả cho chủ sở hữu xong.

Vật chứng thu giữ chưa xử lý gồm: 01 gói niêm phong số 931, ngày 27/9/2020, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N, Lê Thanh B, Huỳnh Trung C và Trần Duy K; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa; 01 vỏ chai nhựa, nhãn hiệu VIVANT; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A20, màu xanh- đen loại màn hình cảm ứng, không rõ chất lượng bên trong của Trần Duy K; 01 xe mô tô, loại xe Dream, màu sơn nâu - đen, biển số 67H1 - 130.89, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong của Hoàng Quang H.

Bản kết luận giám định số 894/KL-KTHS, ngày 29/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 2 túi nylon, dạng nắp kẹp một đầu có viền màu đỏ kẹp kín, được niêm phong trong một phong thư, là chất ma túy, có tổng khối lượng 6,726 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73, ngày 15/5/2018 của Chính Phủ). Tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư có tổng khối lượng 6,461 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 52/CT-VKS-TN ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Trần Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Duy K, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Tình tiết tăng nặng: Không. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Trần Duy K khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Kết luận giám định số: 894/KL-KTHS ngày 29/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/9/2020 của Công an xã H, huyện T; Tờ tự nhận ngày 27/9/2020 và tờ tự khai ngày 28/9/2020 của bị cáo K;

Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ, ngày 26/9/2019 sau khi mua ma túy từ người tên C (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) ở thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo K cất giấu vào túi quần, sau đó liên hệ với Hoàng Quang H cùng nhau điều khiển xe về huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Trên đường đi bị cáo không nói với H về việc cất giấu ma túy trong người. Khi về đến phòng trọ số 5, nhà trọ Ngọc D, thuộc ấp Y, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo lấy ma túy ra sử dụng cùng với H, sau đó chuẩn bị đem số ma túy còn dư lại đi cất giấu nơi khác thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, niêm phong tang vật. Qua giám định số ma túy mà bị cáo K cất giấu để sử dụng có tổng khối lượng 6,726 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 6,726gam, loại Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị xã hội lên án. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy gây hậu quả rất lớn đối với bản thân, gia đình và xã hội cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo biết rõ điều đó vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng hình phạt với một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: không.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo làm thuê thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với tiền Việt Nam 2.100.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A50, màu xanh - đen, loại màn hình cảm ứng, không rõ chất lượng bên trong, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra đã trao trả lại cho Hoàng Quang H xong nên không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A20, màu xanh- đen loại màn hình cảm ứng, không rõ chất lượng bên trong của bị cáo Trần Duy K liên hệ với Chiêu để mua ma túy về sử dụng. Xét thấy, vật chứng này thuộc sở hữu của bị cáo đã sử dụng vào hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà

nước là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 gói niêm phong số 931, ngày 27/9/2020, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp có chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N, Lê Thanh B, Huỳnh Trung C và Trần Duy K (Tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư có tổng khối lượng 6,461 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine); 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa; 01 vỏ chai nhựa, nhãn hiệu VIVANT. Xét thấy, vật chứng trên là chứng cứ và chất ma túy là vật cấm tàng trữ do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô, loại xe Dream, màu sơn nâu - đen, biển số 67H1 - 130.89. Trong quá trình điều tra Hoàng Quang H trình bày mua lại từ dịch vụ cầm đồ (không nhớ tên và địa chỉ cụ thể) để sử dụng từ tháng 9 năm 2020 đến nay. Qua xác minh chủ sở hữu tên Lê Bảo G, cư ngụ L, phường L, thành phố T, tỉnh An Giang. Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh An Giang có kết quả xác định Lê Bảo G không bị mất trộm mà đã bán xe cho ông P là người mua bán xe cũ và cũng không biết ông P có địa chỉ cụ thể ở đâu. Hiện nay xe mô tô trên không có ai báo mất trộm nên xem xét trả lại cho Hoàng Quang H là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với người tên C (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) bán ma túy cho bị cáo K, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

[7] Đối với Hoàng Quang H đi chung cùng với bị cáo K từ huyện T, tỉnh Long An về đến phòng trọ số 5, nhà trọ Ngọc D, thuộc ấp Y, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Trên đường đi bị cáo không nói việc cất giấu ma túy trong người cho H biết. Việc cất giấu ma túy trong ba lô của H, bị cáo K cũng không nói cho H biết. Khi về đến nhà trọ Ngọc D, H cũng không hỏi nguồn gốc ma túy từ đâu bị cáo K có và cất giấu ở đâu, chỉ thấy bị cáo K chuẩn bị ma túy sẵn nên sử dụng cùng với bị cáo K. Do đó không đủ căn cứ để xử lý H đồng phạm với bị cáo K trong vụ án trên.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Duy K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Duy K 05 (năm) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 29 tháng 9 năm 2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 931, ngày 27/9/2020, có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp có chữ ký ghi họ tên Trần Thị Ý N, Lê Thanh B, Huỳnh Trung C và Trần Duy K (Tinh thể rắn còn lại sau giám định trong bao thư có tổng khối lượng 6,461 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine); 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm nỏ thủy tinh; 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) vỏ chai nhựa, nhãn hiệu VIVANT.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A20, màu xanh- đen loại màn hình cảm ứng, không rõ chất lượng bên trong.

- Trả lại cho Hoàng Quang H: 01 (một) xe mô tô, loại xe Dream, màu sơn nâu - đen, biển số 67H1 - 130.89, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Duy K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hứa Quang Thông